

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TỪ SƠN
TỈNH BẮC NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 51/2024/HSST

Ngày: 23/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TỪ SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Hoàn

Các Hội thẩm dân nhân: Ông Đàm Công Lưu

Ông Nguyễn Đăng Thúc

Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Quang Huy- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố
Từ Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Sỹ Quân– Kiểm sát viên.

Ngày 23/12/2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc
Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 62/2024/TLST-HS ngày
04/12/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 197/2023/QĐXXST-HS ngày
15/8/2023 đối với bị cáo:

Phạm Văn T, sinh năm 1998; Tên gọi khác: Không;

HKTT: khu phố Đ, phường Ch, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Tự do;

Con ông Phạm Văn H, sinh năm 1974 và bà Trần Thị Th, sinh 1978;

Có vợ là Lưu Thị Hương L, sinh năm 2001

Con: chưa có

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Trần Thị Lý, sinh năm 1950 (đã chết)

HKTT: Khu phố Đa Hội, phường Châu Khê, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc
Ninh.

Người đại diện H pháp của bà L:

Ông Trần Khắc T, sinh 1976; ông Trần Khắc H, sinh 1980 (con trai bà L). Ông
H ủy quyền cho ông T đại diện

Cùng HKTT: Khu phố Đ, phường Ch, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị U, sinh năm 1989

Địa chỉ: T8 , phường V, quận Hai Bà Trưng, Tp Hà Nội (vắng mặt)

Ông Phạm Văn H, sinh năm 1974; [HKTT: Khu phố Đ, phường Ch, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. \(vắng mặt\)](#)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn T có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định. Vào khoảng 11 giờ 27 phút ngày 06/8/2024, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu BKS: 29H1 – 923.40 đi từ khu phố Chùa Dận, phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh về nhà ở khu phố Đa Hội, phường Châu Khê, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. T đi trên đường Lý Thường Kiệt theo hướng phường Đa Hội đi xã Dục Tú và đi ở phần đường của T, với tốc độ khoảng 35km/h. Khi gần đến đoạn siêu thị Winmart, T nhìn thấy hai chiếc xe đạp đi phía trước cùng chiều với T và cách khoảng 15 – 20m. T tiếp tục điều khiển xe đi thẳng, đến đoạn siêu thị Winmart, T nhìn thấy bà Trần Thị Lý ở cùng khu phố với T, đi bộ phía trước cùng chiều với T và đang di chuyển sang đường từ phải sang trái (tính theo chiều đi của T). Khi đó, T điều khiển xe nhưng không nhìn về phía trước mà nhìn chệch sang bên trái. Khi hai xe đạp vừa đi qua bà L, T ngoảnh mặt sang nhìn về phía trước thì thấy bà L đang đi bộ sang đường, lúc này vị trí xe mô tô của T điều khiển cách vị trí bà L đang đi bộ sang đường khoảng 5m. Do khoảng cách giữa T và bà L gần nên T bị giật mình, T dùng tay bóp cả hai phanh làm xe mất lái, trượt về bên trái làm đầu xe bên trái và phần vai trái T va vào mạn sườn bên trái, tay và vai trái bà L dẫn đến bà L bị ngã đập đầu xuống đường, nằm ngửa mặt lên trời, còn xe mô tô đổ nghiêng bên trái. Sau đó, T cùng người dân đưa bà L đi cấp cứu tại Trung tâm y tế Từ Sơn, do thương tích của bà L nặng nguy kịch đến tính mạng nên đã chuyển lên Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Ninh nhưng sau đó bà L đã chết tại bệnh viện vào hồi 16 giờ cùng ngày.

1. Kết quả khám nghiệm hiện trường

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường tại đường Lý Thường Kiệt thuộc khu phố Đa Hội, phường Châu Khê, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Đường Lý Thường Kiệt là đường hai chiều, không có vạch kẻ đường. Đường được trải nhựa bằng phẳng, lòng đường phẳng, không có vật che khuất tầm nhìn. Đường rộng 5,3m, hai bên mép đường có rãnh thoát nước rộng 30cm.

Lấy mép đường bên phải theo chiều đi từ Ủy ban nhân dân phường Châu Khê làm chuẩn. Mốc được xác định là cột điện có ký hiệu (2.3.4).5-TBA Đa Hội 12B.

Tại hiện trường xác định:

- Vị trí (1) là xe mô tô BKS: 29H1 – 923.40 đổ nghiêng bên trái ở trên đường, đầu xe hướng về phía Đa Hội và chéch về phía mép đường bên phải. Tâm trục bánh trước cách mép đường chuẩn 2,15m và cách mốc là 2,9m; tâm trục bánh sau cách mép đường chuẩn 2,73m.

- Vị trí (2) là đám vết cày xước trên mặt đường không liên tục, chiều hướng từ Ủy ban nhân dân phường Châu Khê, diện đo được (4,2x2,5)m. Điểm đầu của dấu vết cách mặt đường chuẩn 2,9m, điểm cuối của dấu vết tại bàn đạp chân chống chính bên trái của mô tô (1).

Quá trình khám nghiệm hiện trường đã thu giữ vật chứng:

- 01 chiếc xe mô tô BKS: 29H1 – 923.40 và 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số 240168016864 mang tên Phạm Văn T;

- 01 USB bên trong có video ghi nhận lại nội dung vụ tai nạn giao thông được thu tại CAMERA giám sát an ninh của nhà gia đình anh Trần Văn Thuận, sinh năm 1972, trú tại khu phố Đa Hội, phường Châu Khê, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, niêm phong theo quy định.

- 01 USB bên trong có video ghi nhận lại nội dung vụ tai nạn giao thông được thu tại CAMERA giám sát an ninh của nhà anh Trần Đức Huân, sinh năm 2003, trú tại khu phố Đa Hội, phường Châu Khê, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, niêm phong theo quy định.

2. Kết quả khám phương tiện xe mô tô BKS: 29H1 – 923.40

- Cạnh ngoài cánh yếm bên trái có vết mài xước lớp nilon và nhựa kích thước (22x1)cm.

- Mặt trước ốp nhựa gương chiếu hậu bên trái có vết mài xước nhựa kích thước (7x1)cm.

- Đầu núm tròn kim loại tay phanh bên trái có vết mài xước kim loại kích thước (0,5x0,5)cm.

- Đầu chân chống giữa bên trái có vết mài xước kim loại kích thước (1x1)cm.

- Cạnh dưới ốp kim loại bên ngoài hộp xích có vết mài mòn kim loại, mất sơn kích thước (4x1,5)cm. Chiều hướng từ trước về sau, từ trên xuống dưới. (BL 29-30)

3. Kết quả khám ngoài tử thi bà Trần Thị Lý xác định các dấu vết chính.

- Vùng đỉnh chẩm phải cách đường giữa 01cm, trên đường chân tóc gáy 10,5cm có vết bầm tụ máu kích thước (5x4)cm, phù nề toàn bộ vùng đỉnh chẩm và vùng đỉnh. Vùng gò má phải đến vùng thái dương bên phải có diện sưng nề bầm tụ máu kích thước (12x9)cm, trung tâm diện này cách đỉnh đầu 13cm.

- Hai lỗ tai khô, mũi miệng có dịch màu nâu đỏ chảy ra khi thay đổi tư thế. Vùng cổ không phát hiện tổn thương, vùng ngực hai bên có nhiều vết bầm tụ máu trên diện (24x13)cm, trung tâm các vết này cách gót chân trái 107cm.

- Mặt sau 1/3 giữa cẳng tay phải có vết bầm tụ máu kích thước (5x3)cm. Mặt trước ngoài mỏm vai trái có vết bầm tụ máu kích thước (4x3,5)cm, cách gót chân trái 120cm. Mặt sau khuỷu tay trái có vết bầm tụ máu kích thước (5,5x5)cm. Mặt sau cẳng tay trái có vết bầm tụ máu kích thước (2x1,5)cm. Mặt ngoài 1/3 trên đùi trái có vết bầm tụ máu kích thước (4x4,5)cm, trung tâm vết này cách gót chân trái 70cm. Vùng mông trái cách đường giữa 11 cm, dưới mào chậu trái 13cm có vết bầm tụ máu kích thước (4x3,5)cm, trung tâm vết này cách gót chân trái 72cm.

Quá trình khám nghiệm tử thi Cơ quan điều tra có thu mẫu máu cho vào 02 xilanh y tế được niêm phong trong phong bì thư theo đúng quy định để phục vụ công tác giám định.

Bệnh án Ngoại khoa, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh cung cấp như sau:

- Vào khoa cấp cứu lúc 12 giờ 56 phút ngày 06/8/2024 tình trạng đa tổn thương chưa xác định.

- Kết quả chụp CLVT sọ não: Hình ảnh tụ máu dưới màng cứng bán cầu phải; chảy máu dưới nhện rải rác hai bán cầu não, liềm đại não và lều tiểu não; tụ máu nhu mô tiểu não trái; tràn máu não thất; tụ khí nội sọ; phù não lan tỏa. Vỡ xương chẩm, toác khớp liên đỉnh và khớp trán đỉnh trái, gãy cung tiếp trái. Tụ dịch đa xoang.

- Sổ biên bản hội chẩn kết luận: Hôn mê suy hô hấp, sau ngưng tuần hoàn, đa chấn thương do tai nạn giao thông, tiên lượng rất nặng.

- Phiếu chuẩn đoán ngU nhân tử vong: Ngưng tuần hoàn do đa chấn thương, chấn thương sọ não.

- Ra viện lúc 16 giờ ngày 06/8/2024 tình trạng ngưng tuần hoàn, đa chấn thương – chấn thương sọ não do tai nạn giao thông.

Kết quả trưng cầu giám định

- Tại Kết luận giám định tử thi số 2000/KL-KTHS ngày 16/08/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: NgU nhân chết của bà Trần Thị Lý là do chấn thương sọ não nặng.

- Tại Kết luận giám định số 1992/KL-KTHS ngày 19/08/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: Mẫu máu ghi thu của Trần Thị Lý, sinh năm 1950, trú tại khu phố Đa Hội, phường Châu Khê, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh không tìm thấy chất ma túy và Ethanol (còn)

- Kết quả xác định nồng độ cồn, ma túy đối với Phạm Văn T qua kiểm tra nước tiểu và thổi xác định nồng độ cồn như sau: Nồng độ cồn trong hơi thở của Phạm Văn T là 0,000 mg/l. Nồng độ chất ma túy kết quả: Âm tính.

Với hành vi trên tại bản Cáo trạng số 263/CTr-VKSTS ngày 30/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Phạm Văn T ra trước Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh để xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng nêu là đúng. Bị cáo xác định mình là người có lỗi khi điều khiển xe do không chú ý quan sát nên đã gây tai nạn khiến bà L tử vong. Bị cáo xác định nay bị truy tố, xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không có oan sai gì; xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện H pháp của bị hại cùng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai đầy đủ tại cơ quan điều tra. Đại diện H pháp của bị hại xác nhận bị cáo và gia đình đã bồi thường cho đại diện bị hại số tiền 200.000.000đ, đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Ông H là bố đẻ bị cáo xác nhận số tiền bồi thường cho đại diện bị hại là tiền của ông, ông cho bị cáo T số tiền này để bồi thường và không yêu cầu bị cáo phải trả lại ông số tiền này.

Chị U xác nhận chiếc xe mô tô BKS: 29H1 – 923.40 là của chị cho T mượn làm phương tiện đi lại, chị đã nhận lại chiếc xe này và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về hư hỏng xe.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố giữ ngU bản Cáo trạng số 163/CTr-VKSTS ngày 30/11/2024. Sau khi đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: tU bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phạm Văn T từ 18 đến 21 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 42 tháng kể từ ngày tU án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: không xem xét giải quyết

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo T 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Phạm Văn T.

Bị cáo T không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Tại lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố Từ Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình Điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 28 phút ngày 06/8/2024 tại đoạn đường đường Lý Thường Kiệt thuộc khu phố Đa Hội, phường Châu Khê, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xảy ra vụ tai nạn giao thông do Phạm Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Janus BKS: 29H1 – 923.40 đi hướng phường Châu Khê – xã Dục Tú do không chú ý quan sát, không nhường đường cho người đi bộ sang đường nên đầu xe bên trái, phần vai trái T đã va vào mạn sườn bên trái, tay và vai trái bà L làm bà L ngã đập đầu xuống đường, nằm ngửa mặt lên trời chấn thương sọ não nặng và chết tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh lúc 16 giờ cùng ngày 06/8/2024.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 23 Điều 8, Điều 11 Luật giao thông đường bộ gây hậu quả làm 01 người tử vong. Hành vi của bị cáo Hòa đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Do vậy, bản cáo trạng số 263/CTr-VKS ngày 30/11/2024 của VKSND thành phố Từ Sơn đã truy tố bị cáo Phạm Văn T với tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của luật giao thông đường bộ, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây hoang mang lo lắng cho người khác khi tham gia giao thông trên đường.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho đại

diện H pháp của bị hại; đại diện H pháp của bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định của pháp luật. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mà cho bị cáo cải tạo giáo dục tại địa phương cũng giúp bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Trách nhiệm dân sự:

Gia đình bị cáo đã bồi thường cho đại diện bị hại 200.000.000đ, đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác nên không xem xét giải quyết.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 xe mô tô Yamaha Janus BKS: 29H1 – 923.40, quá trình điều tra xác định là tài sản H pháp của chị U, chị U không đề nghị gì đối với phần hư hỏng của xe mô tô. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Từ Sơn đã trả lại chiếc xe trên cho chị U là phù H.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Phạm Văn T cần trả lại cho bị cáo là phù H pháp luật.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

TU bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH Khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Xử phạt: Phạm Văn T 18 (Mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tU án sơ thẩm.

Giao bị cáo T cho UBND phường Châu Khê, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trả lại cho bị cáo T 01 giấy phép lái xe số 240168016864 hạng A1 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang cấp ngày 17/8/2016 mang tên Phạm Văn T

Án phí: Bị cáo T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 10.500.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tU án sơ thẩm.

Đại diện H pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc ngày bản án được niêm yết H lệ

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Từ Sơn;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- Thi hành án dân sự thành phố Từ Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Hoàn